

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM*Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:***Câu 1.** Tích của 2539 và 1000 là:

- A. 25 390 B. 2 539 000 C. 253 900 D. 2 539 000 000

Câu 2. Phân số tối giản là:

- A. $\frac{18}{54}$ B. $\frac{21}{35}$ C. $\frac{23}{41}$ D. $\frac{14}{22}$

Câu 3. Số điền vào dấu ? : $\frac{36}{42} = \frac{6}{?}$ là:

- A. 7 B. 5 C. 6 D. 8

Câu 4. Trong các biểu thức dưới đây, biểu thức có giá trị bé nhất là:

- A. 3000×70
 B. $23 \times 5590 + 23 \times 4410$
 C. $800\,000 : 20$
 D. $7 \times 12017 - 7 \times 2017$

Câu 5. Ngày đầu bán 45 tạ gạo, 3 ngày sau mỗi ngày bán 37 tạ. Trung bình mỗi ngày bán:

- A. 39 tạ B. 41 tạ C. 40 tạ D. 38 tạ

II. PHẦN TỰ LUẬN**Bài 1.** Đặt tính rồi tính:

a) $75\,609 \times 5$

b) $840\,647 : 59$

Bài 2. a) Sắp xếp $\frac{4}{5}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{11}{20}$; $\frac{1}{2}$ từ bé đến lớn:

b) Số thích hợp điền vào chỗ chấm:

$$\frac{2}{5} = \frac{\dots}{15} = \frac{18}{\dots}$$

$$\frac{16}{56} = \frac{8}{\dots} = \frac{\dots}{7}$$

$$\frac{32}{36} = \frac{\dots}{18} = \frac{8}{\dots}$$

Bài 3. Tính bằng cách thuận tiện:

a) $125 \times 591 \times 8$

b) $542 \times 101 - 542$

c) $250 \times 438 \times 4$

d) $235 \times 67 + 235 \times 33$

Bài 4. Thống kê số vở quyên góp được:



a) Lớp nhiều nhất: b) Trung bình: quyển.

Bài 5. Cô An mua 10 kg táo hết 250 000 đồng. Cô Hà mua 8 kg cùng loại. Hỏi cô An trả nhiều hơn cô Hà bao nhiêu nghìn đồng?

Bài giải